

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LONG BIÊN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **71/2020/HS-ST**

Ngày: 12 – 5 - 2020

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN, TP.HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Xuân Hương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Tiền

Bà Nguyễn Thị Minh Hồng

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Ngọc Lan – Thư ký Toà án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Mạnh Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 05 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên, Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 113/2020/TLST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 83/2020/QĐXXST-HS ngày 28/4/2020 đối với bị cáo:

NHC – sinh năm: 1994; HKTT và chỗ ở: thôn PM I – xã YL – YĐ – Thanh Hóa; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; con ông NHH và bà LTY; Vợ: NTC; Có 01 con SN 2018; TATS: Theo danh chỉ bản số 107 ngày 03/01/2020 của Công an quận Long Biên lập và lý lịch địa phương cung cấp thì bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Bị cáo bị bắt ngày 31/12/2019. (Có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị NTC – SN: 1998

HKTT: TT, VX, HG (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 23h50' ngày 30/12/2019, tổ công tác Công an phường Việt Hưng, Long Biên, Hà Nội làm nhiệm vụ tại khu vực trước số nhà 113 phố Việt Hưng, Long Biên, Hà Nội phát hiện NHC đang điều khiển xe máy BKS: 23D1-106.83 chở Trịnh Minh Phương - SN:1998, HKTT: thôn PM II, YL, YĐ, TH có biểu hiện nghi vấn, tổ công tác đã tiến hành dừng xe kiểm tra. Quá trình kiểm tra Cơ

quan Công an đã phát hiện bắt quả tang NHC có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ của C gồm: 01 túi nilong trong suốt bên trong chứa tinh thể màu trắng (C khai là ma túy Methamphetamine), 01 xe máy nhãn hiệu Sirius BKS: 23D1- 10683, 01 điện thoại OPPO đã qua sử dụng.

*Bản kết luận giám định số 223/KLGD-PC09 ngày 08/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: tinh thể màu trắng bên trong 01 gói nilong là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,920 gam.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Long Biên NHC khai nhận:

Khoảng 17h ngày 30/12/2019, C đi xe máy BKS: 23D1-106.83 từ PM I, YL, YĐ, TH ra Hà Nội tìm việc làm. Đến khoảng 21h cùng ngày C đến chỗ làm của anh Trịnh Minh Phương ở số 191 Đại La, Hai Bà Trưng, Hà Nội rủ Phương đi chơi, Phương đồng ý. C chở Phương đi đến nhà của chú của Phương tại khu vực Aeon Long Biên thuộc phường Long Biên, Hà Nội để gửi quần áo. Sau khi gửi quần áo xong, C đi ra ngoài trước gọi điện thoại đến số thuê bao có đuôi “64” để hỏi mua 300.000 đồng tiền ma túy Methamphetamine thì được người bán ma túy hẹn giao dịch ở cổng đình làng Lê Mật thuộc phường Việt Hưng, Long Biên, Hà Nội. Sau đó, C chở Phương đến cổng đình làng Lê Mật. Tại đây, C gặp và đưa 300.000 đồng cho 01 người đàn ông đi xe máy Airblade đứng ở cổng đình Lê Mật thì được người này đưa lại cho C 01 gói ma túy Methamphetamine. C cầm gói ma túy vừa mua được ở tay trái rồi tiếp tục chở Phương đi được khoảng 50m đến trước số nhà 113 phố Việt Hưng, Long Biên, Hà Nội thì bị Cơ quan Công an dừng xe kiểm tra. Quá trình kiểm tra, do sợ nên C đã thả gói ma túy từ tay trái xuống đất nhưng bị Cơ quan Công an phát hiện yêu cầu C nhặt lên giao nộp. C nhặt gói ma túy lên và khai nhận gói ma túy nêu trên là của C mua về để sử dụng cho bản thân. Cơ quan Công an đã lập biên bản niêm phong tang vật và đưa C cùng tang vật về trụ sở để làm việc.

Đối với chiếc xe máy BKS: 23D1-106.83 thu giữ của C, quá trình điều tra xác định chiếc xe máy này có đăng ký tên Lý Thị Hợp (SN: 1994, Trú tại: Đồng Tâm, Bắc Quang, HG). Đầu năm 2013, chị Hợp mua và đăng ký chính chủ chiếc xe máy trên. Đến cuối năm 2018, chị Hợp bán chiếc xe máy trên cho chị NTC (SN: 1998, HKTT: TT, VX, HG là vợ của NHC) với giá 8.000.000 đồng. Chị Chang mua chiếc xe máy trên bằng tiền riêng của chị để đi lại, đến tháng 5/2019 chị Chang cho NHC mượn chiếc xe máy trên để đi lại. Việc C mua và sử dụng ma túy chị Chang không biết. Qua tra cứu thể hiện, chiếc xe máy BKS: 23D1-106.83 không nằm trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng, chuyển Tòa án xem xét, xử lý.

Bản cáo trạng số: 119/CT-VKS ngày 23 – 4 - 2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố NHC về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự 2015.

Tại phiên tòa:

Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của người làm chứng phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra thấy rằng: Hành vi của bị cáo NHC đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Hành vi của bị cáo vi phạm vào điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS 2015.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của BLHS 2015 và Điều 106 của BLTTHS.

Về hình phạt: Đề nghị xử phạt bị cáo C mức án từ 25 tháng đến 28 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

- Đề nghị tịch thu, tiêu hủy 0,920 gam ma túy Methamphetamine.
- Đề nghị cho thi hành trả lại chị NTC 01 xe máy nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS màu đỏ mang biển số 106.83, số máy 5C63-719368, số khung RLCS5C630CY719310.
- Đề nghị tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO màu đen bị cáo dùng vào việc phạm tội.

Nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra-Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo thành khẩn và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật-tài

liệu, bản kết luận giám định, lời khai người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 23h50' ngày 30/12/2019, tại khu vực trước số nhà 113 phố Việt Hưng, Long Biên, Hà Nội, bị cáo NHC đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,920 gam là ma túy loại Methamphetamine mục đích để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị tổ công tác Công an phường Việt Hưng, Long Biên, Hà Nội phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

[3] Hành vi của bị cáo NHC đã cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự 2015. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo đã cố ý xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy được Bộ luật hình sự bảo vệ. Vì vậy, cần phải nghiêm trị đối với bị cáo.

- Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

[4] Về tình tiết tăng nặng TNHS:

Nhân thân của bị cáo chưa có tiền án tiền sự. Vì vậy, bị cáo không có tình tiết tăng nặng TNHS nhưng bị cáo vẫn có nhân thân xấu.

Trong khi Đảng và Nhà nước ta đang kiên quyết đấu tranh để loại trừ tệ nạn ma túy, mại dâm ra khỏi đời sống xã hội thì hành vi phạm tội của bị cáo xét về tính chất, mức độ và nhân thân bị cáo xấu thấy cần phải xử phạt bị cáo một mức án tù trong khung hình phạt nhằm cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn nhận tội, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015.

- Về hình phạt bổ sung:

[6] Xét bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, không có khả năng thi hành phạt bổ sung bằng tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ.

- Về xử lý vật chứng:

[7] - Cho tịch thu, tiêu hủy 0,920 gam ma túy Methamphetamine là vật nhà nước cấm lưu hành.

- Cho thi hành trả lại chị NTC 01 xe máy nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS màu đỏ mang biển số 106.83, số máy 5C63-719368, số khung RLCS5C630CY719310.

- Cho tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO màu đen.

Đại diện VKSND quận Long Biên đề nghị về hình phạt chính, hình phạt bổ sung, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử lý vật chứng là có căn cứ và phù hợp với nhận định của HĐXX.

- Về vấn đề khác:

[8] Đối với người đàn ông đã bán trái phép chất ma túy cho C tại khu vực đình làng Lệ Mật, C khai không biết gì về nhân thân lai lịch của người này. C được một người bạn xã hội tên Bình (C không biết nhân thân lai lịch của Bình) cho số điện thoại của người bán ma túy, sau khi gọi điện mua ma túy C đã xóa số điện thoại và không nhớ số điện thoại người bán ma túy. Do vậy, Cơ quan CSĐT Công an quận Long Biên chưa làm rõ được người bán ma túy cho C, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau là có căn cứ.

Đối với Trịnh Minh Phương, quá trình điều tra thể hiện Phương không biết gì về việc C mua ma túy nên Cơ quan CSĐT Công an quận Long Biên không đặt vấn đề xử lý đối với Phương.

- Về án phí:

[9] Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

- Về quyền kháng cáo:

[10] Bị cáo và người tham gia tố tụng được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo NHC phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự 2015:

Xử phạt: bị cáo NHC 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 31/12/2019.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự 2015 và khoản 1 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy 0,920 gam ma túy Methamphetamine.

(Hiện đang lưu giữ tại Kho tang vật Công an quận Long Biên theo Phiếu nhập vật chứng ngày 27/2/2020).

- Đề nghị cho thi hành trả lại chị NTC 01 xe máy nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS màu đỏ mang biển số 106.83, số máy 5C63-719368, số khung RLCS5C630CY719310.

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO màu đen.

(Hiện có tại chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 24/4/2020)

3. Về án phí: Căn cứ khoản 1 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Án xử công khai sơ thẩm.

Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi của mình trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận

- TANDTP.Hà Nội;
- VKSNDTP.Hà Nội;
- Sở Tư pháp TP.Hà Nội;
- VKSND quận Long Biên;
- Công an quận Long Biên;
- Chi cục THA. DS quận Long Biên;
- Cơ quan THA.HS quận Long Biên;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP/TA.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Xuân Hương